|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4  **TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐỐNG ĐA**  Số: 19/KH - ĐĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Quận 4, ngày 31 tháng 8 năm 2016* |

**KẾ HOẠCH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN**

**CÁN BỘ QUẢN LÝ - GIÁO VIÊN TIỂU HỌC**

**NĂM HỌC 2016– 2017**

Căn cứ văn bản số 2742/KH-GDĐT-TC ngày 19 tháng 8 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo Tp. Hồ Chí Minh về Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2016-2017,

Căn cứ văn bản số 577/KH-GDĐT-BDTX ngày 06 tháng 09 năm 2016 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4 về Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông năm học 2016-2017,

Trường tiểu học Đống Đa xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tại trường năm học 2016-2017 như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:**

**1. Nhân sự:**

Tham gia bồi dưỡng thường xuyên với tổng số 18 người, trong đó:

- CBQL: 02 ; nữ: 01

- Giáo viên nhiều môn: 13 ; nữ: 12

- Giáo viên bộ môn: 03 ; nữ: 02

- Không tham gia: 01 giáo viên nghỉ hộ sản, 01 giáo viên nghỉ hưu

**2. Thuận lợi:**

- Công tác bồi dưỡng thường xuyên đã được thực hiện nghiêm túc qua nhiều năm học.

- 100% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ chuyên môn.

- Tất cả cán bộ, giáo viên đều có kế hoạch tự học.

- Nguồn tra cứu tài liệu rõ ràng, thuận lợi cho giáo viên trong quá trình học tập.

- Nội dung học được chọn phù hợp với quá trình hoạt động chuyên môn và thực tế hoạt động của trường, lớp.

- Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo và trường Bồi dưỡng Giáo dục Quận 4.

**3. Khó khăn :**

- Một số giáo viên còn yếu về ứng dụng công nghệ thông tin. Trường chưa đủ điều kiện cơ sở vật chất để tạo điều kiện cho giáo viên thực hành trên máy vi tính.

- 100% giáo viên đều dạy 2 buổi/ngày, do đó có hạn chế về thời gian tự nghiên cứu.

**II. MỤC TIÊU:**

**1.** Cán bộ quản lý, giáo viên học tập bồi dưỡng thường xuyên để cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên, yêu cầu nhiệm vụ năm học, cấp học, yêu cầu phát triển giáo dục của thành phố, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục trong toàn ngành.

**2.** Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của cán bộ quản lý, giáo viên; năng lực tự đánh giá hiệu quả bồi dưỡng thường xuyên; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng giáo viên của nhà trường.

**3.** Hoàn thành đúng thời gian kế hoạch tự học, bảo đảm nghiên cứu đủ các nội dung tự học của năm học 2016-2017 theo kế hoạch.

**III. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA BỒI DƯỠNG:**

Tất cả cán bộ quản lí, giáo viên đang giảng dạy tại trường.

**IV. NỘI DUNG, THỜI LƯỢNG BỒI DƯỠNG:**

**1. Khối kiến thức bắt buộc:**

**1.1. Nội dung bồi dưỡng 1**: 30 tiết/năm học.

Bồi dưỡng chính trị, thời sự, nghị quyết, chính sách của Đảng, Nhà nước như: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh lần thứ X; Nghị quyết của Đảng, của Thành ủy: Bao gồm tổng quát về nhiệm vụ kinh tế xã hội, đi sâu về quan điểm đường lối phát triển giáo dục và đào tạo; Tình hình phát triển kinh tế - xã hội và Giáo dục-Đào tạo; Chỉ thị nhiệm vụ năm học 2016-2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các nội dung về đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện trong năm học 2016-2017.

Tiếp tục triển khai Chuyên đề về học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh năm 2016: “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về nêu cao tinh thần trách nhiệm, phong cách gương mẫu, nói đi đôi với làm”.

Triển khai những vấn đề đổi mới theo Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 đã và đang thực hiện ở tại trường tiểu học; đổi mới hoạt động tự chủ tại trường tiểu học theo Nghị Quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013; xây dựng văn hóa đọc ở trường tiểu học.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Thời gian** | **Hình thức** | **Thời lượng** | |
| **Lý thuyết** | **Thực hành** |
| **1** | **Chuyên đề 1:**  Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng | Tháng 7/2016 | Bồi dưỡng tập trung ở TT BDCT | **5 tiết** |  |
| **2** | **Chuyên đề 2:**  Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh lần thứ X; Nghị quyết của Đảng, của Thành ủy: Bao gồm tổng quát về nhiệm vụ kinh tế xã hội, đi sâu về quan điểm đường lối phát triển giáo dục và đào tạo; Tình hình phát triển kinh tế - xã hội và Giáo dục-Đào tạo. | **5 tiết** |  |
| **3** | **Chuyên đề 3:**  Chuyên đề về học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh năm 2016: “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về nêu cao tinh thần trách nhiệm, phong cách gương mẫu, nói đi đôi với làm”. | **5 tiết** |  |
| **4** | **Chuyên đề 4:**  Tình hình quốc tế, trong nước và thành phố nổi bật trong 6 tháng đầu năm 2016 | **5 tiết** |  |
| **5** | Nghiên cứu, thảo luận, viết bài thu hoạch | Thảo luận tại trường |  | **5 tiết** |
| **6** | Chỉ thị nhiệm vụ năm học 2016-2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các nội dung về đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện trong năm học 2016-2017.  Triển khai những vấn đề đổi mới theo Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 đã và đang thực hiện ở tại trường tiểu học; đổi mới hoạt động tự chủ tại trường tiểu học theo Nghị Quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013; xây dựng văn hóa đọc ở trường tiểu học. | Tháng 9/2016 | Sinh hoạt tại Hội đồng nhà trường | **5 tiết** |  |

**1.2. Nội dung bồi dưỡng 2:** 60 tiết/năm học.

**a. Nội dung bồi dưỡng dành cho cán bộ quản lý:**

- Công tác thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 30/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo **(10 tiết).**

- Biện pháp quản lý xây dựng và phát triển trường tiểu học tại địa phương **(10 tiết).**

- Những đổi mới góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn **(20 tiết).**

- Quản lý hoạt động dạy học tích hợp của giáo viên tiểu học **(20 tiết).**

**b. Nội dung bồi dưỡng dành cho giáo viên:**

- Tìm hiểu về hoạt động dạy học tích hợp trong chương trình giáo dục tiểu học cụ thể qua một môn học (2**0 tiết**).

- Thực hiện quan điểm chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phát triển năng lực học sinh qua một môn học cụ thể (2**0 tiết**).

- Đổi mới sinh hoạt chuyên môn (**10 tiết**).

- Xây dựng văn hóa đọc cho học sinh tại trường tiểu học (**10 tiết**).

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Thành phần** | **Diễn giải** | **Hình thức** | **Thời lượng** | |
| **Lý thuyết** | **Thực hành** |
| 1 | Tháng 10/2016 | **CBQL** | Kiểm tra, đánh giá công tác thực hiện đánh giá học sinh bằng nhận xét thường xuyên, nhận xét định kỳ của giáo viên. | Tự học | **5 tiết** | **5 tiết** |
| 2 | Tháng 11/2016 | Công tác quản lý của đội ngũ Ban giám hiệu.  Cải tạo cơ sở vật chất.  Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục. | **10 tiết** | **10 tiết** |
| 3 | Tháng 12/2016 | Đổi mới sinh hoạt chuyên môn về các nội dung: sử dụng CNTT, thực hiện chuyên đề, giao lưu sinh hoạt với trường bạn. | **10 tiết** | **10 tiết** |
| 4 | Tháng 1/2017 | Vai trò kiểm tra của Ban giám hiệu trong việc quản lý hoạt động dạy học tích hợp của giáo viên. | **5 tiết** | **5 tiết** |
| 1 | Tháng 11/2016 | **GIÁO VIÊN** | Tìm hiểu về hoạt động dạy học tích hợp trong chương trình giáo dục tiểu học ở phân môn Tập đọc. | Triển khai báo cáo, tự học, thực hành. | **6 tiết** | **14 tiết** |
| 2 | Tháng 12/2016 | Phát triển năng lực học sinh thông qua môn Toán. | **6 tiết** | **14 tiết** |
| 3 | Tháng 1/2017 | Đổi mới sinh hoạt chuyên môn về các nội dung: sử dụng CNTT trong trao đổi kinh nghiệm giữa giáo viên trong khối, thực hiện dự giờ đồng nghiệp, giao lưu sinh hoạt với trường bạn. | **3 tiết** | **7 tiết** |
| 4 | Tháng 2/2017 | Công tác giáo dục, tuyên truyền của giáo viên để khuyến khích học sinh đọc sách. | **3 tiết** | **7 tiết** |

**2. Khối kiến thức tự chọn:**

**Nội dung bồi dưỡng 3:** 30 tiết/năm học**.**

**a. Nội dung bồi dưỡng dành cho cán bộ quản lý:**

- Năng lực lập kế hoạch hoạt động của nhà trường theo yêu cầu đổi mới giáo dục đối với cấp tiểu học.

- Năng lực quản lý đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo yêu cầu đổi mới giáo dục đối với cấp Tiểu học.

**b. Nội dung bồi dưỡng dành cho giáo viên:**

- Một số vấn đề về tâm lý học dạy học ở Tiểu học.

- Đặc điểm tâm lý của học sinh dân tộc ít người, học sinh khuyết tật hoặc chậm phát triển trí tuệ, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thời gian** | **Thành phần** | **Diễn giải** | **Hình thức** | **Thời lượng** | |
| **Lý thuyết** | **Thực hành** |
| 1 | Tháng 3/2017 | **CBQL** | Lập kế hoạch năm học, kế hoạch tháng theo yêu cầu. | Tự học | **5 tiết** | **5 tiết** |
| 2 | Tháng 4/2017 | Tự bồi dưỡng các năng lực về quản lý đội ngũ theo yêu cầu đổi mới | **10 tiết** | **10 tiết** |
| 1 | Tháng 3/2017 | **GIÁO VIÊN** | Tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng, mong muốn của học sinh.  Tìm hiểu các biện pháp giáo dục tích cực. | Triển khai báo cáo, tự học, thực hành. | **6 tiết** | **14 tiết** |
| 2 | Tháng 4/2017 | Tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng, mong muốn của học sinh khuyết tật.  Tìm hiểu các đặc điểm, dạng tật để có biện pháp giáo dục phù hợp. | **6 tiết** | **14 tiết** |

**VI. ĐÁNH GIÁ VÀ CÔNG NHẬN KẾT QUẢ:**

Việc đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên theo Quy chế được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo đánh giá đúng kết quả bồi dưỡng của từng giáo viên nhằm làm giáo viên luôn có ý thức tự giác bồi dưỡng để nâng cao năng lực cho bản thân, đáp ứng các yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ trong dạy học, giáo dục học sinh.

**1. Căn cứ đánh giá và xếp loại kết quả BDTX cán bộ quản lý, giáo viên:**

- Căn cứ đánh giá kết quả BDTX của cán bộ quản lý và giáo viên là kết quả việc thực hiện kế hoạch BDTX của giáo viên đã được phê duyệt và kết quả đạt được của nội dung bồi dưỡng 1, nội dung bồi dưỡng 2 và nội dung bồi dưỡng 3.

- Xếp loại kết quả BDTX giáo viên gồm 4 loại: Loại giỏi (viết tắt: G), loại khá (viết tắt: K), loại trung bình (viết tắt: TB) và loại không hoàn thành kế hoạch.

- Xếp loại kết quả BDTX của cán bộ quản lý theo hai mức đạt yêu cầu và không đạt yêu cầu.

**2. Phương thức đánh giá kết quả BDTX:**

**2.1.** Hình thức đánh giá kết quả BDTX:

Nhà trường tổ chức đánh giá kết quả BDTX của giáo viên: Giáo viên trình bày (báo cáo, thực hiện…) kết quả vận dụng kiến thức BDTX của cá nhân trong quá trình dạy học, giáo dục thông qua hoạt động thực tiễn, văn bản báo cáo chuyên đề, bài thu hoạch, hoạt động khác….

Thang điểm áp dụng đánh giá này như sau:

- Tiếp thu kiến thức và kĩ năng quy định trong mục đích, nội dung chương trình, tài liệu BDTX (5,0 điểm).

- Vận dụng kiến thức BDTX vào hoạt động nghề nghiệp thông qua các hoạt động dạy học và giáo dục (5,0 điểm).

**\* Cụ thể:**

***\* Nội dung 1: ( 10 điểm)***

- Tham dự sinh hoạt chính trị đầy đủ, nghiêm túc (2 đ)

- Tham gia thảo luận trong hội đồng sư phạm tốt (4)

- Viết bài thu hoạch có nội dung khá, tốt (4 đ)

***\* Nội dung 2: ( 10 điểm)***

- Có sổ tự học, có ghi chép kiến thức, kỹ năng được bồi dưỡng qua các lần, đợt chuyên đề, hay sinh hoạt tại Tổ khối,… (5đ)

- Vận dụng các kiến thức vào thực tế giảng dạy, công tác đổi mới phương pháp dạy học, công tác chủ nhiệm, làm đồ dung dạy học, soạn giảng… (5 đ)

***\* Nội dung 3: ( 10 điểm)***

- Tinh thần, thái độ học tập (3 đ): Tham dự đủ các buổi sinh hoạt, hội họp, chấp hành tốt sự phân công của khối trưởng.

- Hình thức học tập (3 đ): Có đầy đủ sổ tự học (Kiến thức tự học, tự bồi dưỡng; các tài liệu sưu tầm, các bài soạn giảng có liên quan đến nội dung 3)

- Kết quả học tập (4 đ): Thông qua đánh giá của tổ khối, của Ban giám hiệu, kết quả học tập của học sinh trong lớp.

**2.2.** Thang điểm đánh giá kết quả BDTX:

Cho điểm theo thang điểm từ 0 đến 10 khi đánh giá kết quả BDTX đối với nội dung bồi dưỡng 1, nội dung bồi dưỡng 2, mỗi mô đun thuộc nội dung bồi dưỡng 3.

**2.3.** Điểm trung bình kết quả BDTX:

Điểm trung bình kết quả BDTX (ĐTB BDTX) được tính theo công thức sau:

ĐTB BDTX = (điểm nội dung bồi dưỡng 1 + điểm nội dung bồi dưỡng 2 + điểm nội dung bồi dưỡng 3 được ghi trong kế hoạch BDTX của giáo viên): 3.

Điểm trung bình BDTX được làm tròn đến một chữ số phần thập phân theo quy định.

**3. Xếp loại kết quả BDTX:**

**3.1.** Giáo viên được coi là hoàn thành kế hoạch BDTX nếu đã học tập đầy đủ các nội dung của kế hoạch BDTX của cá nhân, có các điểm thành phần đạt từ 5 điểm trở lên. Kết quả xếp loại BDTX như sau:

- Loại TB nếu điểm trung bình BDTX đạt từ 5 đến dưới 7 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 5 điểm;

- Loại K nếu điểm trung bình BDTX đạt từ 7 đến dưới 9 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 6 điểm;

- Loại G nếu điểm trung bình BDTX đạt từ 9 đến 10 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 7 điểm.

**3.2.** Các trường hợp khác được đánh giá là không hoàn thành kế hoạch BDTX của năm học.

**3.3.** Kết quả đánh giá BDTX được lưu vào hồ sơ của giáo viên, là căn cứ để đánh giá, xếp loại giáo viên, xét các danh hiệu thi đua, để thực hiện chế độ, chính sách, sử dụng giáo viên.

**4. Công nhận và cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX**

**4.1.** Nhà trường tổ chức tổng hợp, xếp loại kết quả BDTX của giáo viên dựa trên kết quả đánh giá các nội dung BDTX của giáo viên.

**4.2.** Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX đối với giáo viên (không cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX cho giáo viên không hoàn thành kế hoạch).

**VII. CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU CỦA ĐƠN VỊ:**

\* Số CBQL - GV tham gia: 19/19 đạt tỷ lệ 100%.

\* Số GV đạt loại Giỏi: 11/17 - Tỉ lệ: 64,7% ; loại Khá: 6/17 – Tỉ lệ: 35,3%

**VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

**1. Trách nhiệm và nhiệm vụ của Hiệu trưởng:**

- Xây dựng kế hoạch BDTX năm học của đơn vị và và triển khai kế hoạch BDTX đến cho từng giáo viên của đơn vị mình.

- Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX và phê duyệt kế hoạch BDTX cá nhân của giáo viên.

- Tập hợp các ý kiến, nguyện vọng, thắc mắc (nếu có) của giáo viên về các nội dung để có kế hoạch tổ chức, bồi dưỡng, giải đáp kịp thời.

- Tổ chức đánh giá, tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX của giáo viên về Phòng Giáo dục và đào tạo, Trường Bồi dưỡng giáo dục theo quy định.

- Đề nghị các cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng hoặc xử lý đối với tổ chức, cá nhân có thành tích hoặc vi phạm trong việc thực hiện công tác bồi dưỡng.

**2. Trách nhiệm và nhiệm vụ của tổ chuyên môn:**

- Hỗ trợ Ban Giám hiệu trong việc nhận xét, chấm điểm thành viên trong tổ.

- Thực hiện xây dựng kế hoạch BDTX tổ khối, phân công tổ viên các việc cần làm ứng với các nội dung của BDTX. Thực hiện kiểm tra, dự giờ, đánh giá giáo viên trong tổ vận dụng kiến thức, kỹ năng theo nội dung BDTX.

**3. Trách nhiệm và nhiệm vụ của giáo viên:**

- Xây dựng và hoàn thành kế hoạch BDTX của cá nhân đã được phê duyệt; nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về BDTX của các cơ quan quản lý giáo dục, của nhà trường.

- Báo cáo tổ trưởng chuyên môn, ban giám hiệu nhà trường kết quả thực hiện kế hoạch BDTX của cá nhân và việc vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học tập BDTX vào quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Tất cả các cán bộ và giáo viên nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, khó khăn hay vướng mắc cần báo cáo về Hiệu trưởng để được giải đáp.

***Nơi nhận:***  **HIỆU TRƯỞNG**

***-*** Phòng Giáo dục & Đào tạo Q4;

- Trường BDGD;

- Lưu: VT.

**KÝ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4

**TRƯỜNG TIỀU HỌC ĐỐNG ĐA**

**HỒ SƠ**

**BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN**

****

**NĂM HỌC 2016 - 2017**